TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 17/2024/HS-ST Ngày: 23-01-2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H P**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 415/2023/TLST - HS, ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Vũ Văn B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Chỗ ở: Không nơi ở nhất định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Văn P1, sinh năm: 1972; Con bà: Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm: 1978; Bị cáo sống như vợ, chồng với Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh năm: 1990; có 01 con, sinh năm: 2017;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 27/12/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, (Bản án số: 358/HSST), đến ngày 02/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phần án phí và tiền thu sung công quỹ Nhà nước.

Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 03/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Chu Đình P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 3 năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Chu Đình T, (đã chết); Con bà: Đinh Thị K, sinh năm: 1970; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/10/2015 bị Công an thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 14/11/2023 cho đến nay. Có mặt

***Bị hại*:** Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm: 1968; địa chỉ: Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn B và Chu Đình P đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, hiện tại sống lang thang trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. B và P đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 05/8/2023, B và P đi đến phòng trọ của anh Hồ Tống Anh K thuê tại địa chỉ Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chơi. Đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày B và P rủ nhau đi đến quán cà phê L, địa chỉ Liên gia 8 T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, do bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm: 1968 làm chủ quán, để trộm cắp tài sản. Sau đó, cả hai đi bộ từ phòng trọ của anh Khoa đến quán cà phê Lối Xưa (cách đó khoảng 200 mét) rồi đột nhập vào khu vực Quầy pha chế và thu ngân để lục tìm kiếm tài sản. Tại đây P lấy trộm 01 sạc pin kèm theo dây sạc điện thoại Iphone (màu trắng) bỏ vào túi quần, đồng thời dùng tay khiêng một thùng kim loại màu đen, có kích thước (40x40x10)cm, thùng có sợi dây điện kết nối với máy vi tính (là thùng đựng tiền, bên trong có 1.990.000 đồng), còn B dùng tay rút dây điện gắn giữa máy vi tính và thùng đựng tiền ra cho P, rồi nói P mang thùng đựng tiền đi về trước. B ở lại tiếp tục tìm kiếm tài sản, B lấy hai bịch ni lông ở quầy, mở tủ lạnh lấy 05 lon nước RedBull, 02 lon nước Pepsi, 02 chai nước Revive, 02 chai nước ngọt Nha Đam, 01 quả dứa đã được gọt vỏ, bỏ tất cả vào hai bịch ni lông và đi về. Khi P mang thùng đựng tiền về đến phòng trọ của anh K, thì P để trên thềm phía trước phòng trọ rồi tiếp tục quay lại quán cà phê L, đến nơi P gặp B đi ra nên cùng đi về lại phòng trọ của K. Tại đây cả hai gọi cửa phòng trọ thì K đi ra mở cửa, thấy B và P mang đồ về phòng trọ của mình, nên K đuổi không cho vào trong ngủ. Bị K đuổi đi thì B dùng xe mô tô gắn biển số 47M1-404.69, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, chở P mang thùng đựng tiền đến bãi đất trống cách phòng trọ của K khoảng 200 mét rồi cất giấu vào trong bụi cỏ ven đường. Sau đó, P và B quay

lại phòng trọ của K gọi cửa thì được Lương Sĩ N, sinh năm: 2004, trú tại: Đường T, phường T, thành phố B (bạn của K) mở cửa cho vào trong ngủ. Lúc này, B và P có mang theo số nước ngọt, quả dứa vừa trộm được cất ở trong phòng trọ của K rồi cả hai sử dụng hết sau đó. Ngày 06/8/2023, Công an phường K triệu tập B và P lên làm việc thì cả hai đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và chỉ nơi cất giấu thùng đựng tiền đã trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 155/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 thùng đựng tiền bằng kim loại, có kích thước khoảng (40x40x10)cm, thùng có sợi dây điện để kết nối với máy vi tính, có khóa ở trước, bên trong có hai hàng đựng tiền, mỗi hàng có 05 ô đựng tiền (Tài sản đã được thu hồi) có giá trị 650.000 đồng; 05 lon nước Redbull, loại lon kim loại màu vàng, có chữ Redbull (tài sản không thu hồi được) có giá trị 50.000 đồng; 02 lon nước Pepsi, loại lon kim loại màu xanh, có chữ Pepsi (tài sản không thu hồi được) có giá trị 20.000 đồng; 02 chai nước Revive, loại chai nhựa (tài sản không thu hồi được) có giá trị 20.000 đồng; 02 chai nước ngọt Nha Đam, loại chai nhựa (tài sản không thu hồi được) có giá trị 20.000 đồng; 01 quả dứa đã được gọt vỏ, không rõ kích thước, chất lượng (tài sản không thu hồi được), nên từ chối giám định; 01 cục sạc kèm theo dây sạc pin điện thoại Iphone, không rõ nhãn hiệu, công suất, (tài sản không thu hồi được), nên từ chối giám định. Tổng cộng giá trị là 760.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS ngày 25/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk đã truy tố các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P phạm tội: " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Bộ Luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Chu Đình P mức án: từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Vũ Văn B mức án: từ 15 tháng đến 18 tháng tù

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 174 trả 01 thùng kim loại màu đen có kích thước (40x40x10)cm, thùng có sợi dây điện để kết nối với máy vi tính, số tiền 1.990.000 đồng cho bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm: 1968, trú tại: Liên gia T, tổ dân phố M,

phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp, sau khi nhận lại số tài sản trên bà H không yêu cầu B và P phải bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô gắn biển số 47M1-404.69, số khung: RLHJF 18087Y505406, số máy: JF18E-5005511; Tại bản Kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đăk Lắk kết luận, số khung, số máy không thay đổi, biển số 47M1-404.69 là biển số giả; biển số 47M1-404.69 là của đăng ký xe SIRIUS của ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; xe mô tô số khung: RLHJF 18087Y505406, số máy: JF18E-5005511, đăng ký xe biển số 73F1-11228, của ông Hoàng Trọng X, trú tại thôn B1, huyện H, tỉnh B. Theo lời khai của bị cáo B đã mượn của bạn tên V (chưa rõ nhân thân lai lịch). Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, là phù hợp.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo đúng như nội dung trên, và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, nên khoảng 04 giờ 20 phút, ngày 05/8/2023, tại: Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Vũ Văn B và Chu Đình P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 thùng kim loại màu đen có kích thước (40x40x10)cm (là thùng đựng tiền), bên trong có 1.990.000đồng; 01 cục sạc pin, kèm theo dây sạc điện thoại Iphone (màu trắng); 05 lon nước RedBull, 02 lon nước Pepsi, 02 chai nước Revive, 02 chai nước ngọt Nha Đam, 01 quả dứa đã được gọt vỏ. Tổng giá trị là 2.750.000 đồng, của bà Hoàng Thị Kim H, thì bị phát hiện xử lý.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

[3] Xét thấy, các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật B vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do tham lam tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, ngoài ra các bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn B có 01 tiền án ngày 27/12/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, (Bản án số: 358/HSST), đến ngày 02/11/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phần án phí và tiền thu sung công quỹ Nhà nước nhưng lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Chu Đình P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 174 ngày 07/10/2023 trả 01 thùng kim loại màu đen có kích thước (40x40x10)cm, thùng có sợi dây điện để kết nối với máy vi tính, số tiền 1.990.000 đồng cho bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm: 1968, trú tại: Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp, sau khi nhận lại số tài sản trên bà H không yêu cầu B và P phải bồi thường gì thêm là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với xe mô tô gắn biển số 47M1-404.69, số khung: RLHJF 18087Y505406, số máy: JF18E-5005511; Tại bản Kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đăk Lắk kết luận, số khung, số máy không thay đổi, biển số 47M1-404.69 là biển số giả; biển số 47M1-404.69 là của đăng ký xe SIRIUS của ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; xe mô tô số khung: RLHJF 18087Y505406, số máy: JF18E-5005511, đăng ký xe biển số 73F1-11228, của ông Hoàng Trọng X, trú tại thôn B1, huyện H, tỉnh B. Theo lời khai của bị cáo B đã mượn của bạn tên V (chưa rõ nhân thân lai lịch). Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, là phù hợp cần chấp nhận.

Phần dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị Kim H sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm là tự nguyện và phù hợp cần chấp nhận.

[6] Các tình tiết khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn B và Chu Đình P: Công an phường Khánh Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn B và Chu Đình P về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức "Phạt cảnh cáo" quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 là phù hợp.

Đối với Hồ Tống Anh K thấy bị cáo B và P mang về phòng trọ của K thuê tại địa chỉ: Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để cất 01 thùng kim loại màu đen có kích thước (40x40x10)cm, nhưng không biết đây là tài sản do B và P trộm cắp được và đã yêu cầu cả hai mang hộp kim loại đi nơi khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Lương Sĩ Nguyên thấy bị cáo B và P mang tài sản gồm một số lon nước ngọt và bịch trái chôm chôm về phòng trọ do K thuê tại địa chỉ: Liên gia T, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nhưng không biết đây là tài sản do B và P trộm cắp được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

[1.1] Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn B: 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 03/11/2023.

[1.2] Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Chu Đình P: 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 14/11/2023 .

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 thùng kim loại màu đen có kích thước (40x40x10)cm, thùng có sợi dây điện để kết nối với máy vi tính và số tiền 1.990.000 đồng cho bà Hoàng Thị Kim H.

- Chấp nhận việc bị hại chị Hoàng Thị Kim H sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp không yêu cầu các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P phải bồi thường gì thêm.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Vũ Văn B và Chu Đình P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh,VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an TP. BMT;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt